

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**  
**CHỦ ĐỀ LỚN: ĐỘNG VẬT**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: Một số con vật sống trong rừng**

**Tuần 27 (Từ ngày 23 tháng 03 đến ngày 27 tháng 03 năm 2026)**

Thời gian	Tên HĐ	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 đến 8h30	Đón trẻ, thể dục sáng	-Hô hấp: Gà gáy -Tay-vai 4: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau. -Lưng - bụng 3: Nghiêng người sang hai bên -Chân-bật 4: Nâng cao chân gập gối				
8h30 đến 9h00	TC Sáng	Trò chuyện về con voi	Trò chuyện về con hổ	Trò chuyện về con hươu cao cổ	Trò chuyện về con báo	Trò chuyện về con khỉ
9h00 đến 9h30	Hoạt động chung	<b>TOÁN</b> Số 10 (tiết 1) (MT43,MT44)	<b>MTXQ</b> Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng (MT32;MT38a MT34b;MT31b;MT37a)	<b>LQCC</b> Tập tô chữ cái g,y	<b>TẠO HÌNH</b> Làm con vật từ các loại quả	<b>TĐKN</b> Trèo lên xuống thang 7 gióng (MT9b)
9h30 đến 10h00	HĐ ngoài trời	-Quan sát tranh con khỉ -TCĐG: “Bịt mắt bắt dê” -Chơi theo ý thích	-Nhặt lá cây, xếp hình các con vật -TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh -Chơi theo ý thích	- Bôi tranh -TCVĐ: Trộn lẫn, trộn lẫn (EM 52) -Chơi theo ý thích	- Vẽ con gấu trên sân -TCVĐ : Gia đình gấu -Chơi theo ý thích	- Xếp sô, chữ cái đã học bằng hạt hạt. -T: Chuyển bóng -Chơi theo ý thích
10h00 đến 10h50	Hoạt động góc	- Góc chơi xây dựng: Xây vườn bách thú Góc chơi phân vai: Cửa hàng, bác sĩ thú y - Góc nghệ thuật: Nặn, vẽ, xé dán các con vật sống trong rừng, àm con vật bằng các vật liệu khác nhau; hát, múa các bài hát trong chủ đề - Góc toán-khoa học và thiên nhiên: Ôn chữ cái đã học và phân loại lô tô các con vật theo dấu hiệu đặc trưng, xếp số bằng hạt, sắp xếp theo qui tắc. Chăm sóc cây xanh - Góc sách truyện: Kể chuyện, đọc thơ, làm album.				
14h00 Đến 16h30 phút	Hoạt động chiều	-LQKTM: Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng -TC: Kéo co -Vệ sinh nhận xét nêu gương	-Thực hiện vở: PTTT và KNXH (T14+15) -TC: “ Mèo và chim sẻ” -Vệ sinh nhận xét nêu gương	-Thực hiện vở toán (trang 15,16) -TC: “Bịt mắt bắt dê” -Vệ sinh nhận xét nêu gương	-Rèn kỹ năng thêm bớt cho trẻ trong phạm vi 10 -TC: “Trộn lẫn, trộn lẫn” (EM 52) -Vệ sinh nhận xét nêu gương	-Dạy trẻ đọc thơ: HỒ trong vườn thú -Vệ sinh các góc chơi -Vệ sinh- nêu gương bé ngoan.

TTCM

GIÁO VIÊN



Hoàng Thị Tâm



Hoàng Thị Thủy Tiên

**THỂ DỤC SÁNG**

## Hô hấp: Gà gáy

**Tay - vai 4 : Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau**

**Lưng - Bụng 3: Nghiêng người sang 2 bên.**

**Chân-bật 4: Nâng cao chân, gập gối.**

### I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ 5 tuổi: Biết xếp hàng nhanh theo hiệu lệnh của cô, di chuyển đội hình, thực hiện đúng, thuần thục các động tác thể dục sáng, bắt đầu và kết thúc đúng theo nhịp.

- Trẻ 4 tuổi: Biết xếp hàng theo hiệu lệnh tập đúng động tác cùng cô và các bạn.

### 2. Kỹ năng

- Rèn luyện và phát triển thể lực cho trẻ, phát triển các cơ và rèn tính kiên trì cho trẻ

### 3 Giáo dục

- Trẻ có ý thức tự giác tập thể dục rèn luyện thân thể

### II. Chuẩn bị

- Sân sạch, bằng phẳng, trang phục của cô và trẻ gọn gàng

### III. Thực hiện.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <p>- Cho trẻ xếp thành 3 hàng đi vòng tròn theo nền nhạc bài hát “đố bạn” kết hợp các kiểu đi: Đi thường- gót chân- đi thường- mũi chân- đi thường- đi má bàn chân- đi thường-chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm- đi thường.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p>- Cho trẻ tập theo cô các động tác thể dục sáng</p> <p><i>Hô hấp: Gà gáy:</i> Cô cho trẻ đưa tay lên miệng và làm động tác gà gáy cùng cô</p> <p>Tay – vai 4 : Đánh chéo hai tay ra hai phía trước sau</p> <p>Cô cho trẻ thực hiện theo từng nhịp hô của cô</p> <p>TTCB: 2 tay buông thẳng</p> <p>Nhịp 1: tay phải đưa ra trước, tay trái phía sau</p> <p>Nhịp 2: tay trái đưa ra trước, tay phải phía sau</p> <p>Nhịp 3: Đưa 2 tay ngang vai</p> <p>Nhịp 4: về TTCB</p>	<p>- Trẻ chú ý thực hiện theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Trẻ tập cùng cô</p> <p>- Trẻ tập cùng cô 2l x 8n</p>

<p>Nhịp 5,6,7,8 tương tự Lưng,Bụng 3 : Nghiêng người sang 2 bên. + TTCB: Đứng 2 chân rộng bằng vai tay chống hông + Thực hiện Nhịp 1: Nghiêng người sang trái. Nhịp 2: Nghiêng người về phía trước. Nhịp 3: Nghiêng người sang phải. Nhịp 4: Trở về tư thế chuẩn bị.</p> <p>Nhịp 5,6,7,8 tương tự</p> <p>Chân – bật 4: Nâng cao chân, gập gối</p> <p>TTCB: 2 tay chống hông</p> <p>Nhịp 1: chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối</p> <p>Nhịp 2: Hạ chân trái xuống, đứng thẳng</p> <p>Nhịp 3: chân trái làm trụ, chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối</p> <p>Nhịp 4: Hạ chân phải xuống, đứng thẳng</p> <p>Nhịp 5,6,7,8 tương tự.</p> <p>- Nhận xét sau khi tập</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</b> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1, 2 vòng về lớp vệ sinh, uống nước.</p>	<p>- Trẻ tập cùng cô 2l x 8n</p> <p>- Trẻ tập cùng cô 2l x 8n</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp, vệ sinh, uống nước</p>
---	---

### **HOẠT ĐỘNG GÓC.**

- Góc chơi xây dựng: Xây vườn bách thú
- Góc chơi phân vai: Cửa hàng, bác sĩ thú y
- Góc nghệ thuật: Nặn, vẽ, xé dán các con vật sống trong rừng, làm con vật bằng các vật liệu khác nhau; hát, múa các bài hát trong chủ đề
- Góc toán-khoa học và thiên nhiên: Ôn chữ cái đã học và phân loại lô tô các con vật theo dấu hiệu đặc trưng, xếp số bằng hạt hạt, sắp xếp theo qui tắc. Chăm sóc cây xanh
- Góc sách truyện: Kể chuyện, đọc thơ, làm album.

#### **I. Mục đích- yêu cầu**

##### **1. Kiến thức**

-5 tuổi: Trẻ biết tên các góc chơi, biết nội dung chơi các góc. Trưởng trò biết phối hợp với cô để thỏa thuận với các bạn về nội dung chơi, hành động đúng với vai chơi và thiết lập các quan hệ chơi.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên các góc chơi, biết nội dung chơi các góc, hành động đúng với vai chơi và thiết lập các quan hệ chơi.

## 2. Kỹ năng

- Phát triển trí nhớ, tư duy, rèn kỹ năng quan sát và sự sáng tạo, trẻ nhanh nhẹn linh hoạt, khéo léo. phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

## 3. Giáo dục

- Trẻ đoàn kết, vui vẻ và hứng thú trong khi chơi.

- Trẻ giữ gìn đồ dùng trong khi chơi và thu dọn đồ đúng nơi quy định sau khi chơi.

- Trẻ yêu quý các con vật nuôi, biết chăm sóc và bảo vệ các con đó.

## II. Chuẩn bị

- XD: Ngôi nhà, ghép nút, hoa, cây xanh, hàng rào, các con vật,...

- PV: Con thỏ, con hổ, con khỉ, con voi, con hưu cao cổ,... đồ dùng bác sĩ.

- Toán: Lô tô, thẻ chữ cái

- TH: Sáp màu, đất nặn, bảng, khăn lau tay

## III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Thỏa thuận chơi</b></p> <p>- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “vũ điệu hóa đá”.</p> <p>- Cho trẻ phát hiện xem ở giữa vòng tròn của cô và trẻ có gì? (khăn đậy hộp quà)</p> <p>- Trước khi khám phá món quà này cô muốn lớp mình bầu cho cô 1 bạn làm trưởng trò nào!</p> <p>*TC “Bắt lấy và nói” (EL 33)</p> <p>- Bạn trưởng trò lên mở hộp quà cho cả lớp khám phá.</p> <p>- Cô: Với quả bóng này cô có 1 trò chơi rất thú vị đây. Các con có muốn tham gia không? Bạn... sẽ tung quả bóng này về phía bạn nào bạn đó sẽ bắt lấy và nói ý tưởng của mình về các góc chơi hôm nay nhé!</p> <p>- Trưởng trò tung bóng cho các bạn. Trẻ lần lượt nói ý tưởng của mình về các góc chơi. (Trưởng trò phối hợp cùng cô cho các bạn thỏa thuận)</p> <p><i>Góc phân vai:</i></p> <p>+ Hôm nay các bạn sẽ bán mặt hàng gì?</p> <p>+ Để bán được nhiều hàng thái độ của cô bán hàng phải như thế nào?</p> <p>+ Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa? Bạn chơi gì?</p> <p>+ Bác sĩ sẽ làm gì?</p> <p><i>Góc xây dựng:</i></p>	<p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 1-2 ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>+ Hôm nay các bạn sẽ xây công trình gì?          + Để xây vườn bách thú cần có những ai?          + Bác kỹ sư trưởng làm công việc gì?          + Các cô chú công nhân làm công việc gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời          - Trẻ giơ tay</p>
<p><i>Góc sách truyện</i>          + Các bạn sẽ chơi gì?          + Các bạn sẽ cần những đồ dùng gì?          Cô: Cô thấy các bạn chơi trò chơi với bóng rất vui, còn 1 hộp quà nữa ngay bây giờ cô và các con cùng khám phá nhé, bạn nào muốn khám phá món quà này nào!          TT: Tớ mời một bạn lên đây khám phá món quà này?</p>	<p>- 1 Trẻ trả lời.          - Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời</p>
<p><i>Góc nghệ thuật</i>          + Trong hộp quà có gì?          + Với đồ dùng này các bạn sẽ chơi ở góc nào?          + Góc nghệ thuật sẽ làm gì?</p>	<p>Trẻ kể tên          - Trẻ giơ tay          - Trẻ trả lời.</p>
<p><i>Góc toán - KH-TN</i>          - TT: Trong hộp quà vẫn còn có các đồ dùng. Các bạn hãy cùng quan sát xem tớ có gì? (Các hình học, lô tô, bình tưới)          + Các bạn sẽ chơi ở góc nào?          + Góc toán - khoa học các bạn sẽ chơi gì?          + Vậy hôm nay chúng mình chơi ở mấy góc?          + Trước khi chơi chúng mình phải làm gì?          + Khi chơi các bạn phải chơi như thế nào?          + Sau khi chơi chúng mình phải làm gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời          - Trẻ trả lời</p>
<p>GV: Cô đồng ý với các bạn hôm nay chúng mình sẽ chơi ở góc xây dựng, sách truyện tạo hình, phân vai và góc toán khoa học và thiên nhiên. Cô chúc các bạn có buổi chơi thật vui vẻ nhé.          - Hãy lấy biểu tượng về góc chơi của mình nào.</p>	<p>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</p>
<p><b>2 Quá trình chơi</b>          - Cô cho trẻ chơi; cô gợi ý trẻ chơi và xử lý kịp thời các tình huống xảy ra.          - Nhắc nhở trưởng trò làm đúng vai của mình.          Cô tác động phù hợp để duy trì hứng thú chơi của trẻ và thiết lập các mối quan hệ giữa các góc chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi          - Trưởng trò thực hiện cùng cô.          - Trẻ thực hiện.</p>

<p><b>3 Nhận xét buổi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trưởng trò đi nhận xét các góc chơi</li> <li>- Cho trẻ đi thăm quan, nhận xét công trình của các bạn góc xây dựng .</li> <li>+ Bạn trưởng nhóm giới thiệu về công trình.</li> <li>+ Các bạn nhận xét công trình của các bạn góc xây dựng.</li> <li>- Cho trẻ nhận xét vai trò của trưởng trò.</li> </ul> <p>Cô nhận xét quá trình chơi của trẻ, khuyến khích tuyên dương tinh thần đoàn kết, sự sáng tạo, động viên trẻ rút rè cố gắng hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài <i>đố bạn</i> và thu dọn đồ chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ sư trưởng giới thiệu.</li> <li>- 2-3 trẻ nhận xét.</li> <li>- 1-2 trẻ nhận xét.</li> <li>- Trẻ nghe cô nhận xét</li> <li>- Trẻ hát và thu dọn đồ chơi về các góc.</li> </ul>
--	--

\*\*\*\*\*

Thứ 2 ngày 23 tháng 03 năm 2026

### **TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về con voi**

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân như bốn cột nhà  
Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau  
Vòi dài vắt vẻo trên đầu  
Trong rừng thích sống với nhau từng đàn  
Là con gì?”

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)

+ Voi có mấy chân? (4 chân)

+ Da voi màu gì? (Màu xám)

+ Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía),

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chờ khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng voi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

## **HOẠT ĐỘNG HỌC**

### **TOÁN**

#### **Số 10 tiết 1**

## I. Mục đích, yêu cầu

### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết đếm đến 10, nhận biết con số phù hợp trong phạm vi 10 (MT44), biết tạo nhóm có 10 đối tượng và lập số mới trong phạm vi 10, đặt số 10 vào nhóm đối tượng có số lượng tương ứng.
- 4 tuổi: Trẻ biết đếm đến 5, nhận biết con số phù hợp trong phạm vi 5 ( MT43), đặt số 5 vào nhóm đối tượng có số lượng tương ứng.

### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng xếp các đối tượng theo hàng ngang theo chiều từ trái sang phải.
- Rèn kỹ năng đếm, kỹ năng so sánh cho trẻ.

### 3. Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loài động vật sống trong rừng

## II. Chuẩn bị

- Rổ đựng 10 con thỏ, 10 con khí, Thẻ số 1-10 to
- Mỗi trẻ 1 rổ đựng 10 bông hoa, 10 cái chậu, thẻ số 10, thẻ số 8, thẻ số 5.
- Cốc có gắn số 10 và các số khác; sỏi.
- Nhóm đối tượng có số lượng 10.

## III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b> - Cô cho trẻ hát bài hát “đố bạn” và tìm các con vật sống trong rừng ở trong vườn bách thú - Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ thực hiện
<b>Hoạt động 2: Phát triển bài</b> <b>2.1 Ôn kiến thức cũ: Đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lượng 9, nhận biết số 9.</b> - Các con đã tìm được những con vật gì trong vườn bách thú? - Để xem số lượng các con vật giống nhau và tạo thành 1 nhóm các con vật giống nhau.	- Trẻ kể tên - Trẻ tạo nhóm

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bao nhiêu đôi con thỏ?</li> <li>- Cho trẻ nói có 9 con thỏ.</li> <li>- Mời 1 bạn sẽ chọn thẻ số tương ứng và tặng cho nhóm con thỏ nào?</li> <li>- Có bao nhiêu chiếc con khi?</li> </ul> <p>Cho trẻ nói có 9 con khi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời 1 bạn sẽ chọn thẻ số tương ứng và tặng cho nhóm con khi nào?</li> <li>- Có bao nhiêu con gấu?</li> </ul> <p>Cho trẻ nói số lượng con gấu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời 1 bạn sẽ chọn thẻ số tương ứng và tặng cho nhóm con gấu nào?</li> </ul> <p><b>2.2 Dạy trẻ đếm, nhận biết nhóm số lượng 10, nhận biết chữ số 10</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ xếp tất cả số hoa theo chiều từ trái sang phải.</li> <li>- Cho trẻ xếp dưới mỗi cây hoa là 1 chiếc chậu.</li> <li>- Cho trẻ đếm số chậu</li> <li>- Cho trẻ đếm số hoa.</li> <li>- Cho trẻ đếm hoa và chậu của cô.</li> <li>+ Số hoa và chậu như nào với nhau? Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn?</li> <li>+ Để số chậu bằng số hoa phải làm thế nào?</li> <li>- Cho trẻ thêm 1 chiếc chậu.</li> <li>- Cho trẻ đếm số hoa, đếm số chậu theo:</li> </ul> <p>Lớp: 1 lần Tổ: 3 tổ Nhóm: 2 nhóm Cá nhân: 3-5 trẻ</p> <p>Cho trẻ đếm số hoa và chậu của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số hoa và chậu như nào với nhau?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ 5 tuổi đếm</li> <li>- Trẻ giơ lên và đếm</li> <li>- Trẻ 5 tuổi thực hiện</li> <li>- Trẻ 5 tuổi đếm</li> <li>- Trẻ 5 tuổi lấy thẻ số.</li> <li>- Trẻ nói</li> <li>- Trẻ lấy rổ về chỗ ngồi</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- 2- 3 trẻ đếm</li> <li>- 3-4 trẻ đếm</li> <li>- Cả lớp đếm</li> <li>- Trẻ 5 tuổi so sánh</li> <li>- Trẻ 5 tuổi trả lời.</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ 5 tuổi so sánh</li> </ul>
--	---

<p>Bảng mấy?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để biểu thị số lượng 10 cô dùng thẻ số mấy?</li> <li>- Bạn nào biết số 10 rồi? Cho trẻ lên chọn thẻ số 10.</li> <li>- Cô giới thiệu thẻ số 10.</li> <li>- Cô đọc mẫu số 2, 3 lần</li> <li>- Cô cho trẻ đọc số 10 theo hình thức Lốp: 1 lần Tổ: 3 tổ Nhóm: 2 nhóm, Cá nhân: 3-5 trẻ</li> <li>- Cho trẻ tìm thẻ số 10 trong rổ, trẻ dùng tay tô theo nét số 10 và gắn thẻ số 10 vào nhóm hoa và chậu.</li> <li>- Cho trẻ cất 2 chậu hoa vào rổ. còn mấy chậu hoa? cho trẻ đếm, gắn thẻ số 8 vào 8 củ chậu hoa.</li> <li>- Cho trẻ cất 3 chậu hoa vào rổ. còn mấy chậu hoa? cho trẻ đếm, cất thẻ số 8, gắn thẻ số 5 vào 5 chậu hoa.</li> </ul> <p>Cho trẻ đếm và hết chậu hoa và cất thẻ số 5. Cho trẻ đếm số hoa, cho trẻ đếm ngược và cất hoa vào rổ.</p> <p>* Liên hệ thực tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Đi tìm và chạm vào (<b>EM41</b>)</li> </ul> <p>Trong lớp chúng mình có rất nhiều nhóm đồ vật có số lượng 10 chúng mình sẽ cùng đi tìm và chạm tay vào nhóm đối tượng có số lượng là 9 nhé.</p> <p>Cho 5 trẻ thực hiện. Các trẻ khác quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đếm các nhóm đối tượng.</li> </ul> <p>Cho trẻ tìm thẻ số 10 gắn vào nhóm đối tượng đó.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ giơ tay</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ 5 tuổi thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ 4 tuổi thực hiện</li> <li>- Trẻ 3,4 tuổi trả lời.</li> </ul>
---	--

<p>- Hằng ngày chúng mình nhìn thấy chữ số 10 ở đâu?</p> <p><b>2.3 Trò chơi củng cố</b></p> <p>- Trò chơi: Đếm cốc: (<i>EM 54</i>)</p> <p>- Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội, các đội sẽ lấy cốc có chữ số 10, nhặt 10 viên sỏi cho vào cốc và các em 2,3 tuổi sẽ mang cốc đó để lên bàn của đội mình.</p> <p>- Luật chơi: Đội có nhiều cốc số 10 đựng đúng 10 viên sỏi thì sẽ dành thắng cuộc.</p> <p>Cô cho trẻ chơi, cô bao quát, cô nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>Cho trẻ ra sân dùng sỏi xếp số 10.</p>	<p>- Trẻ nghe cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**HĐCCĐ: Quan sát tranh con khỉ**  
**TCDG: “Bịt mắt bắt dê”**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích – Yêu cầu:**

**1, Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con khỉ, sinh sản, nơi ở và thức ăn của con khỉ

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa.

**III. Tiến hành hoạt động:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con khỉ</b></p> <p>- Cho trẻ nghe hát bài: “Đố bạn”</p> <p>-&gt;Đàm thoại về bài hát, hướng trẻ vào nội dung bài học.</p> <p>- Cô đưa tranh con khỉ cho trẻ quan sát và đàm thoại về nội dung trong tranh:</p> <p>+Cô có bức tranh gì đây?</p> <p>+Con khỉ có đặc điểm gì?</p> <p>+ Con khỉ là con vật sống ở đâu?</p> <p>+ Ăn thức ăn gì?</p>	<p>- Trẻ nghe hát</p> <p>- Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát và đàm thoại</p> <p>- Con khỉ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trong rừng</p> <p>- Ăn quả chín</p>

<p>+Đặc biệt con khi có tài gì? =&gt;Cô khái quát và giáo dục trẻ.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: TCDG: “Bịt mắt bắt dê”</b></p> <p>- Cách chơi- luật chơi: Các bạn xếp thành vòng tròn 1 bạn sẽ dùng khăn bịt mắt lại còn các bạn khác sẽ làm dê và kêu be be nếu bạn bịt mắt mà bắt được 1 bạn làm dê và đoán đúng bạn ấy tên gì thì bạn bịt mắt sẽ được làm dê bạn làm dê thì phải bịt mắt. Nếu bạn bịt mắt đoán sai thì phải nhảy lò cò</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần</p> <p>- Cô bao quát và nhận xét trẻ chơi</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <p>- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời và đồ chơi cô mang theo.</p> <p>-&gt;Cho trẻ chơi tự do đồ chơi trẻ thích. (cô bao quát, xử lý tình huống xảy ra</p>	<p>- Leo trèo</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi tự do</p>
---	--

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. LQKTM: Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng

Quan sát Con voi:

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào? (*Đầu, mình, chân, đuôi,*)

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (*mắt, tai, vòi, miệng, ngà*)

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

Quan sát con báo:

- Cho trẻ quan sát con báo và hỏi trẻ: Đây là con gì? Con báo có những bộ phận gì?

+ lông báo như thế nào? Con báo có mấy chân? Con báo ăn gì?

+ Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao.

+ Báo là động vật hiền lành hay hung dữ?

Quan sát con hổ: Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì? Con hổ có những bộ phận nào? (*đầu, mình, chân, đuôi*)

+ Lông hổ có màu gì? Con hổ kêu như thế nào? Con hổ ăn gì?

+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?

\* Trò chơi: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật” cô nêu luật chơi, cách chơi hướng dẫn trẻ chơi”

## **2. Tổ chức trò chơi: Kéo co**

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ bằng nhau, cô dùng khăn đỏ buộc giữa dây để chia cho dây bằng nhau, ở dưới sân cô kẻ 3 vạch (2 vạch ngắn ở 2 bên, 1 vạch dài ở giữa). Cho trẻ ở 2 tổ cầm vào dây( Trẻ đứng so le với dây). Khi có hiệu lệnh tiếng còi thì cả 2 tổ phải kéo dây về phía tổ của mình.

- Luật chơi: Nếu tổ nào kéo được dây buộc khăn đỏ về phía tổ mình và về qua vạch ngắn ở dưới sân thì tổ đó dành chiến thắng, tổ nào không kéo được khăn về phía tổ mình thì tổ đó thua cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô quan sát trẻ chơi

- Cô nhận xét và động viên trẻ

## **3. Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô và trẻ nhận xét, nêu gương cuối ngày: Tuyên dương những trẻ ngoan, chú ý học bài, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết.

- Nhắc nhở các bạn chưa ngoan, động viên khuyến khích trẻ.

- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ.

\*\*\*\*\*

*Thứ 3 ngày 24 tháng 03 năm 2026*

## **TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về con hổ**

- Cô cho trẻ nghe tiếng gầm của con hổ: và cho trẻ đoán tên tiếng kêu con vật nào

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con hổ và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì?

+ Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)

+ Lông hổ có màu gì? (Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...)

+ Hổ có mấy chân? (4 chân)

+ Con hổ kêu như thế nào? (Gừ...ừ)

+ Con hổ ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn)

+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?

- Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cạp.

## **MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH**

### **Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng**

#### **I. Mục đích yêu cầu**

## 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính (MT32). Trẻ nhận biết được cách sinh sản, ích lợi của các con vật. Phán đoán được mối liên hệ đơn giản giữa con vật và môi trường sống. So sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi (MT38a). Phân loại được các động vật ăn cỏ, ăn thịt... (MT34b)

- 4 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính.(MT31b). So sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi (MT37a). Phân loại được các động vật ăn cỏ, ăn thịt... (MT34b)

## 2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh
- Kỹ năng phân nhóm động vật theo 1-2 dấu hiệu: thức ăn (ăn cỏ, hoa quả/ ăn thịt), tập tính (hiền lành/hung dữ), vận động (có khả năng chạy nhanh/có khả năng leo trèo).

## 3. Thái độ:

- Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.
- Giáo dục kỹ năng sống: Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra.

## II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Hình ảnh về các động vật sống trong rừng.
- Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng.

## III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>HD 1. Giới thiệu bài</b> * Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn biết”. - Các bạn vừa hát bài gì? - Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?	- Trẻ hát cùng cô

<p>- Những con vật này sống ở đâu?</p> <p>- Trong rừng còn có những con vật nào nữa?</p> <p>- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.</p> <p><b>HD 2. Phát triển bài</b></p> <p>* Làm quen với một số con vật sống trong rừng.</p> <p>Quan sát con khi:</p> <p>+ Cô đọc câu đố:</p> <p>“Con gì chân khéo như tay Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”</p> <p>(Con khi)</p> <p>+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khi và hỏi trẻ:</p> <p>- Con khi có những bộ phận gì?</p> <p>- Lông khi có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)</p> <p>- Khi thích sống ở đâu?</p> <p>- Khi di chuyển bằng cách nào?</p> <p>- Khi thích ăn gì ?</p> <p>- Cô khái quát lại: Khi là con vật hiền lành, khi có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>Quan sát Con voi:</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p>“Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong Là con gì?”</p>	<p>- Trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Trẻ giải câu đố</p> <p>- Trả quan sát</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Khi thích ăn các loại quả</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<p>- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Voi có những bộ phận nào? (<i>Đầu, mình, chân, đuôi,</i>)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (<i>mắt, tai, vòi, miệng, ngà</i>)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)</p>	
<p>+ Voi có mấy chân? (<i>4 chân</i>)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Da voi màu gì? (<i>Màu xám</i>)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Con voi ăn gì? (<i>hoa quả, cành cây nhỏ, mía,</i>)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (<i>Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gõ, biểu diễn xiếc</i>)</p>	<p>- Lắng nghe và trả lời</p>
<p>- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (<i>Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác...</i>)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- Cho cả lớp đọc thơ “Con voi”.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>Quan sát con báo:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- Cho trẻ quan sát con báo và hỏi trẻ:</p>	
<p>+ Đây là con gì?</p>	
<p>+ Con báo có những bộ phận gì? (<i>Đầu,</i></p>	<p>- Trẻ trả lời</p>

<p><i>mình, chân, đuôi)</i></p> <p>+ Lông báo như thế nào? (<i>Lông màu cam, có đốm đen</i>)</p> <p>+ Con báo có mấy chân? (<i>4 chân</i>)</p> <p>+ Con báo ăn gì? (<i>ăn thịt, ăn các con vật nhỏ</i>)</p> <p>+ Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao.</p> <p>+ Báo là động vật hiền lành hay hung dữ?</p> <p>- Cô khái quát lại: Báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác. Báo có 4 chân, lông của báo có đốm, báo leo trèo rất giỏi. Báo đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>Quan sát con hổ:</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p>“Lông vàng, lông vện, mắt xanh  Dáng đi uyển chuyển, nhe nanh tìm mồi  Thỏ, nai gặp phải, hồi ôi!  Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng  Là con gì?  (Con hổ)  - Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:  + Đây là con gì?  + Con hổ có những bộ phận nào? (<i>đầu, mình, chân, đuôi</i>)  + Lông hổ có màu gì? (<i>Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...</i>)  + Hổ có mấy chân? (<i>4 chân</i>)  + Con hổ kêu như thế nào? (<i>Gừ...ừ</i>)  + Con hổ ăn gì? (<i>ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn</i>)  + Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Quan sát và trả lời</p>
---	---

<p>- Cô khái quát lại: Hồ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hồ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hồ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hồ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hồ còn có tên gọi khác là cọp.</p>	<p>- Lắng nghe rồi trả lời - Trả lời</p>
<p>Ngoài báo và hồ còn có con vật nào ăn thịt nữa? (<i>Hổ, linh cẩu, chó sói...</i>)</p>	<p>- Lắng nghe</p>
<p>Hoạt động 2: So sánh</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- So sánh con con khỉ và con hồ</p> <p>Giống nhau: <i>Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.</i></p>	<p>- Trẻ so sánh</p>
<p>Khác nhau: + Hình dáng: <i>to lớn/nhỏ nhắn; màu lông</i></p> <p>+ Thức ăn: <i>Ăn thịt/Ăn hoa quả</i></p> <p>+ Khả năng vận động: <i>Chạy nhanh, không leo trèo được/ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo</i></p>	<p>- Lắng nghe</p>
<p>Hoạt động 3: Mở rộng</p>	<p>- Trả lời</p>
<p>- Mở rộng: Cho trẻ xem thêm hình, gọi tên các con vật khác.</p> <p>- Cô nhấn mạnh: <i>Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú...</i></p>	
<p>- Trò chuyện về ích lợi của các con vật: voi chở người, chở hàng hóa, ngựa voi có thể được dùng làm để trang trí, voi, hổ, khỉ, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>

trí...

- Cô hỏi: Nếu không có rừng thì chuyện gì sẽ xảy ra với các con vật?

Nếu không có nước, hạn hán thì các con vật sẽ như thế nào?

- Vậy chúng ta phải làm gì để giúp các con vật được sống vui vẻ trong rừng? (*Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú*)

- Giáo dục kỹ năng sống: Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta có nên đến gần không? Vì sao?

- Nên làm gì để tránh nguy hiểm? (*Không đến gần, kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn*)

Hoạt động 4: Trò chơi luyện tập

*Trò chơi: “Xếp bàn ăn cho các con vật”*

- Giới thiệu trò chơi

- Phát lô tô các con vật cho trẻ

- Phân loại theo 1 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật biết leo trèo vào một bàn, các con vật không biết leo trèo vào một bàn.

- Phân loại theo 2 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật hiền lành

+ ăn cỏ, hoa quả vào một bàn, các con vật hung dữ + ăn thịt vào một bàn.

*Trò chơi: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật”*

- Hướng dẫn cách chơi, luật chơi: *Cô mời 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn, bắt qua vòng để đem thức ăn yêu thích, phù hợp đến cho các con vật. Trong cùng một thời gian,*

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

<p><i>đội nào chọn đúng và nhiều thức ăn dành cho các con vật nhiều hơn là đội thắng cuộc.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi (2 lần).</li> <li>- Cô kiểm tra kết quả chơi, cho trẻ nhắc lại các thức ăn phù hợp với các con vật vừa đem lên, khen ngợi, động viên trẻ.</li> </ul> <p><b>HD 3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài Chú voi con ở Bản Đôn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi và kiểm tra kết quả</li> <li>- Trẻ hát</li> </ul>
---	---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**HDCĐ: Nhặt lá cây, xếp hình các con vật**

**TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích- yêu cầu

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ nhặt lá cây và xếp tạo hình các con vật . Biết chơi trò chơi đúng luật

#### 2. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ, trí nhớ và tư duy cho trẻ. Rèn sự nhanh nhẹn khéo léo cho trẻ trong khi chơi.

#### 3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết chăm sóc và yêu quý những con vật nuôi.

### II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, câu đố, tranh lô tô, rổ,..

### III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Nhặt lá xếp hình các con vật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đọc bài thơ “ Hồ trong vườn thú” và đi ra sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đọc thơ</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy nhìn xem trong những rổ trên sân cô có gì?</li> <li>- Các con hãy lựa chọn các lá cây và xếp tạo thành hình các con vật nhé.</li> <li>- Hỏi trẻ ý tưởng.</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Cô bao quát</li> <li>- Cho trẻ giới thiệu sản phẩm</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: TCVD: Thi xem tổ nào nhanh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Chia lớp thành 2 tổ, khi có hiệu lệnh ( là 1 bản nhạc) thì 2 bạn đầu hàng của 2 tổ chạy nhanh lên lấy lô tô về các con vật sống trong gia đình và chạy nhanh về để vào rổ của tổ mình rồi đi về cuối hàng đứng và bạn tiếp theo chạy lên lấy, Khi hết 1 bản nhạc thì dừng lại.</li> <li>- Luật chơi: Nếu tổ nào lấy được nhiều và không bị sai thì tổ đó dành chiến thắng, tổ lấy được ít hơn thì bị thua và bị nhảy lò cò.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời</li> <li>- Cô quan sát trẻ chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quanh cô- quanh cô</li> <li>- Vâng ạ</li> <li>- Trẻ nêu ý tưởng</li> <li>- Trẻ giới thiệu</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ tự chơi đồ chơi</li> </ul>
---	--

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Thực hiện vở: Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội ( T14+15)

- Cô hướng dẫn trẻ mở sách và quan sát cô làm mẫu hướng dẫn trẻ thực hiện.
- Quan sát tranh tô màu ô vuông bức tranh có hành vi đúng...
- Tô màu bức tranh có hành vi đúng...
- Cho trẻ thực hiện theo yêu cầu
- Cô chú ý sửa sai cho tư thế ngồi cho trẻ
- Sửa sai cách cầm bút, hướng dẫn những trẻ yếu chưa biết làm.
- Nhận xét bài của trẻ

## 2. Tổ chức trò chơi “ Mèo và chim sẻ”

- Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi.
- Cách chơi: Một bạn làm mèo, 1 bạn làm chim sẻ. Chim đi kiếm mồi, mèo xuất hiện kêu meo meo, chim bay nhanh về tổ không bị bắt.
- Luật chơi: Mèo chỉ được bắt chim khi không kịp bay về chuồng.
- Tiến hành cho trẻ chơi 4- 5 phút.
- Cô bao quát giúp trẻ chơi hứng thú, đúng luật
- Nhận xét trẻ sau khi chơi

## 3. Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô và trẻ nhận xét, nêu gương cuối ngày: Tuyên dương những trẻ ngoan, chú ý học bài, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết.
- Nhắc nhở các bạn chưa ngoan, động viên khuyến khích trẻ.
- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ.

\*\*\*\*\*

*Thứ 4 ngày 25 tháng 03 năm 2026*

## TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về con hươu cao cổ

- Cô đọc câu đố về con Hươu cao cổ  
Hỏi một câu  
Gật gật đầu  
Trông ngộ nhi!”
- Các con nhìn xem có phải con hươu cao cổ không nhé!
- Cho trẻ xem tranh con hươu cao cổ.
- Cho trẻ đọc từ: con hươu cao cổ.
- Cô cho trẻ nhận xét về con hươu cao cổ.
- Cô khái quát lại: Con hươu cao cổ có bộ lông màu vàng và trên bộ lông có các chấm tròn nhỏ, chúng rất hiền lành, thích ăn cỏ, con hươu cao cổ là con vật có 4 chân, nó đẻ con, có chiếc cổ rất dài, chính vì vậy nó mới có cái tên gọi rất đáng yêu là hươu cao cổ.

## CHỮ CÁI

### Tập tô chữ cái g,y

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết tô màu vòng tròn có chứa chữ g,y , nối hình vẽ có chứa chữ g,y, Tô màu hình vẽ, tô các chữ g, y theo nét chấm mờ.
- 4 tuổi: Trẻ biết tô màu chữ g,y theo yêu cầu và theo ý thích, tô theo nét chấm mờ hoàn thiện. Tô màu cho chữ cái g,y.

##### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy cho trẻ. Rèn kỹ năng cầm bút , tư thế ngồi.
- Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu

##### 3. Thái độ

- Trẻ ngoan, vâng lời, giữ gìn sách vở, không tẩy xóa làm bẩn sách vở

#### II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh hướng dẫn tập tô A3, thước kẻ, bút chì
- Đồ dùng của trẻ: Vở tập tô, bút chì, bút màu, bàn ghế

### III. Nội dung hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về chủ đề</li> <li>=&gt; Cô củng cố giáo dục trẻ</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hướng dẫn trẻ tô chữ cái</li> <li>- cho trẻ quan sát tranh, phát âm chữ cái g, giới thiệu chữ cái g in hoa g in thường, g viết thường</li> <li>- Tô màu những vòng tròn có chứa chữ cái g.</li> <li>- Quan sát hình ảnh và nói hình vẽ có từ chứa chữ cái g, với chữ cái g.</li> <li>+ Cho quan sát tranh gặt lúa, gà gáy</li> <li>- Hướng dẫn trẻ tô màu các hình vẽ. Đồ các chữ cái theo nét chấm mờ.</li> <li>- Tô chữ g theo nét chấm mờ</li> <li>+ Cô hướng trẻ tô nét cong tròn khép kín cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và tô lần lượt từ trái qua phải.</li> <li>- tiếp theo là nét móc ngược bên phải và cuối cùng là tô chữ g hoàn thiện các con nhớ tô trùng khít các nét chấm mờ khi tô xong dòng chữ g thì tô tiếp xuống dòng chữ bên dưới.</li> <li>- Hướng dẫn chữ y</li> <li>- Giới thiệu chữ y in hoa , y in thường, y viết thường.</li> <li>+ Cho trẻ phát âm chữ y</li> <li>+ Cô hướng dẫn tìm chiếc bánh có chứa chữ y và tô màu.</li> <li>+ Cô cho trẻ quan sát hình ảnh nói hình vẽ có chứa chữ cái y với chữ y.</li> <li>- Hướng dẫn tô màu các hình vẽ .</li> <li>- Cô hướng dẫn tô chữ y chấm mờ cô đặt bút ở đầu chấm của nét xiên trái từ phía trên xuống sau đó là nét xiên phải.</li> <li>- Trẻ 4 tuổi hướng dẫn tương tự theo tranh sách trang số 25, 26.</li> <li>+ Cô hỏi trẻ cách cầm bút tư thế ngồi cho trẻ thực hiện.</li> <li>+ Cho trẻ thực hiện</li> <li>- Hết giờ cô cho trẻ dùng bút cô nhận xét bài tô.</li> <li>- Cho 1- 2 trẻ nhận xét</li> <li>- Cô động viên tuyên dương trẻ làm tốt và trẻ chưa thực hiện xong lần sau cố gắng.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét giờ học cho trẻ cất đồ dùng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát</li> <li>- Trẻ quan sát cô</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Chữ g in mờ</li> <li>- Trẻ quan sát cô</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát</li> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Quan sát</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát.</li> <li>- Trẻ nói cách cầm bút và tư thế ngồi.</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ nhận xét</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Trẻ cất đồ dùng</li> </ul>

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**HĐCD: Bồi tranh**  
**TCVD: Trộn lẫn, trộn lẫn (EM 52)**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích – Yêu cầu :**

**1. Kiến thức**

- Biết sử dụng hạt hạt để bồi tranh theo ý thích của trẻ với con vật và bé thích.
- Biết chơi trò chơi.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng bồi tranh, phát triển sự khéo léo

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật

**II. Chuẩn bị :**

- Hạt hạt, tranh,...

**III. Tiến hành hoạt động:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. HĐ 1: Bồi tranh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho trẻ ra sân</li> <li>- Chơi trò chơi Con voi</li> <li>- Cho trẻ quan sát tranh con voi và đặt câu hỏi cho trẻ trả lời</li> <li>- Cho trẻ quan sát các nguyên vật liệu và đồ dùng sử dụng để bồi tranh</li> <li>- Cô đã chuẩn bị rất nhiều hạt hạt, các bạn có muốn cùng nhau sử dụng hạt hạt này bồi tranh con voi thật đẹp không?</li> <li>- Con sẽ làm như thế nào?</li> <li>- Cho trẻ lấy đồ dùng về nhóm và thực hiện bồi tranh theo ý thích của trẻ.</li> <li>- Cô bao quát, gợi ý, giúp trẻ.</li> <li>- Cho trẻ trưng bày và giới thiệu</li> <li>- Cô nhận xét chung</li> </ul> <p><b>2. TC: Trộn lẫn, trộn lẫn (EM52)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi</li> <li>- Cô nêu cách chơi: Khi cô nói trộn lẫn, trộn lẫn chúng ta sẽ đi vòng tròn, cô nói tạo nhóm, các bạn nói tạo nhóm mấy, tạo nhóm có số lượng theo yêu cầu, tất cả nhanh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ ra sân và chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ quan sát và trả lời cô</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ về nhóm thực hiện</li> <li>- Trẻ trưng bày sản phẩm</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

<p>chóng tạo thành nhóm theo yêu cầu của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Nếu tạo nhóm sai cô yêu cầu sẽ bị loại khỏi vòng chơi sau đó sẽ nhảy lò cò.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần</li> <li>- Cô nhận xét kết quả chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chơi theo ý thích (cô bao quát, hướng dẫn, xử lý tình huống xảy ra)</li> <li>- Kết thúc: Cô tập trung trẻ nhận xét, cho trẻ về lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi tự do</li> </ul>
---	--

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Thực hiện vở Toán (Trang 15,16)

- Cô mời trẻ mở sách trang 15,16
- Hướng dẫn trẻ thực hiện
- Cô quan sát trẻ thực hiện, giúp đỡ trẻ yếu và trẻ 4 tuổi
- Cô động viên khuyến khích chú ý sửa sai cho trẻ.
- Nhận xét bài làm tốt

### 2. Tổ chức trò chơi dân gian “Bịt mắt bắt dê”

- Cách chơi- luật chơi: Các bạn xếp thành vòng tròn 1 bạn sẽ dùng khăn bịt mắt lại còn các bạn khác sẽ làm dê và kêu be be nếu bạn bịt mắt mà bắt được 1 bạn làm dê và đoán đúng bạn ấy tên gì thì bạn bịt mắt sẽ được làm dê bạn làm dê thì phải bịt mắt. Nếu bạn bịt mắt đoán sai thì phải nhảy lò cò
- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô bao quát và nhận xét trẻ chơi

### 3. Vệ sinh, nêu gương, cấm cờ, trả trẻ

- Cô và trẻ nhận xét, nêu gương cuối ngày: Tuyên dương những trẻ ngoan, chú ý học bài, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết.
- Nhắc nhở các bạn chưa ngoan, động viên khuyến khích trẻ.
- Cho trẻ cấm cờ, trả trẻ.

\*\*\*\*\*

*Thứ 5 ngày 26 tháng 03 năm 2026*

### TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về con báo

- Cho trẻ quan sát hình ảnh con báo và hỏi trẻ:
  - + Đây là con gì?
  - + Con báo có những bộ phận gì? (Đầu, mình, chân, đuôi)
  - + lông báo như thế nào? (Lông màu cam, có đốm đen)

- + Con báo có mấy chân? (4 chân)
- + Con báo ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ)
- + Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao.
- + Báo là động vật hiền lành hay hung dữ?
- Cô khái quát lại: Báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác. Báo có 4 chân, lông của báo có đốm, báo leo trèo rất giỏi. Báo đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

## **TẠO HÌNH**

### **Làm con vật từ các loại quả**

#### **I. Mục đích yêu cầu**

##### **1. Kiến thức**

- 5 tuổi: Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học như ghép, gài, đính... rau củ quả tạo thành những con vật khác nhau (Con nhím, con gấu, con thỏ,...), nói lên ý tưởng tạo hình, nhận xét các sản phẩm của bạn.
- 4 tuổi: Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học như ghép, gài, đính... rau củ quả tạo thành những con vật khác nhau (Con nhím, con gấu, con thỏ,...), trẻ biết nói lên ý tưởng của mình

##### **2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng cài, đính, chắp, ghép hình... để tạo thành các con vật. Có kỹ năng phối hợp hài hòa giữa các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm.
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc cho trẻ.
- Phát triển khả năng sáng tạo của trẻ.

##### **3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.
- Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình đã tạo ra.

#### **II. Chuẩn bị**

##### **- Đồ dùng của cô**

+ Đĩa đựng sản phẩm gợi ý: con nhím, con gấu, con thỏ,... được rạo ra từ một số loại quả.

+ Hộp quà

+ Bàn trưng bày sản phẩm.

##### **- Đồ dùng của trẻ:**

+ Giỏ quả: Mận, nho, cà pháo, cam...

+ Mỗi trẻ một đĩa nhỏ đựng sản phẩm.

+ Tăm, tăm bông nhuộm màu, một số loại hạt làm mắt, dây nhung làm râu...

#### **III. Tiến hành**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <p>+ Chơi trò chơi tạo dáng con vật</p> <p>- Cách chơi: Một trẻ tạo dáng miêu tả con vật, cả lớp quan sát đoán xem đó là con vật gì?</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p>+ Đề khám phá xem xung quanh chúng mình có những con vật gì chúng mình cùng cô đến với trò chơi “Chiếc hộp bí mật” tìm hiểu xem trong chiếc hộp này có gì nhé.</p>	<p>- Trẻ hứng thú ngồi quanh cô.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ hứng thú tìm hiểu những con vật</p>

<p><b>* Quan sát sản phẩm gợi ý:</b>  <b>Con nhím</b>          Cô để nửa đầu con nhím xuất hiện cho trẻ đoán xem đó là con gì?          + Các bạn xem đây là con gì? con thấy con nhím có đặc điểm như thế nào?          + Ai có nhận xét con nhím được làm từ những nguyên vật liệu gì? làm như thế nào?          + Cô chính xác lại: Để có một bạn nhím đẹp mắt chúng ta chọn một quả susu tư làm đầu, dùng các cây tăm gắn quả nhỏ lên su su làm thân và lông nhím,..          - Chúng mình cùng khám phá xem trong chiếc hộp còn có gì nhé.</p> <p><b>Con gấu</b>          - Đây là con vật gì?          + Ôi một chú gấu được làm từ quả gì thế nhỉ?          + Bạn gấu này được tạo ra bằng cách nào?          + Cô chính xác lại: Để tạo ra một bạn gấu chúng ta cần dùng 2 quả táo gắn vào nhau, dùng hạt để làm mũi, lá cây để làm tai, ..</p> <p><b>Con thỏ</b>          - Có một bạn nhỏ nữa rất muốn xuất hiện với chúng mình nhưng bạn có một câu đố các con hãy chú ý lắng nghe xem bạn đố gì?          + Ai có thể giới thiệu về bạn thỏ cho mọi người biết nào?          + Bạn thỏ đố chúng mình: Tôi đã được tạo ra từ loại quả gì? và làm như thế nào?            + Cô chính xác lại: Để làm ra một bạn thỏ chúng mình cần dùng một quả cà màu vàng nhỏ hơn làm đầu một quả cà to hơn làm thân chúng mình gắn cho bạn ấy thêm đôi tai bằng lá cây, chiếc mũi từ hạt, và dây để làm râu,..            - Chúng mình có muốn tạo ra được những con vật ngộ nghĩnh đáng yêu này từ các loại quả không?</p> <p><b>* Trẻ nêu ý tưởng:</b>          + Ai nêu ý tưởng con định làm con vật gì?          + Con sẽ sử dụng loại củ quả nào để làm?          + Con sẽ thực hiện như thế nào?</p> <p><b>*Trẻ thực hiện: (Ngồi theo nhóm)</b>          - Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều các loại quả khác nhau như nho, mận, cà pháo... và</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đoán tên con vật</li> <li>- Con kiến, có đầu thân, có mắt, có lông,..</li> <li>- Quả nho</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ tò mò</li> <li>- Con gấu</li> <li>- Quả táo</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ nêu theo ý hiểu.</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Cô mời 3-4 trẻ nêu ý tưởng</li> <li>- Trẻ nói theo ý hiểu</li> <li>- Trẻ nêu cách thực hiện</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---

<p>những dụng cụ cần thiết như tấm, tấm bông, thìa sữa chua... để cho chúng mình tạo ra một số con vật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau đây xin mời các bạn nhỏ của chúng ta sẽ về ngồi thành 3 nhóm để thực hiện nào.</li> <li>- Trẻ thực hiện: Trong quá trình trẻ thực hiện cô giáo quan sát, hướng dẫn và hỗ trợ trẻ khi trẻ gặp khó khăn. Gợi ý tưởng cho trẻ nếu trẻ chưa nghĩ ra.</li> </ul> <p><b>* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian dành cho các bạn nhỏ đã sắp hết rồi chúng mình hãy nhanh tay hoàn thiện sản phẩm để trưng bày nào?</li> <li>- Và bây giờ ai thật giỏi sẽ lên thuyết trình giới thiệu về sản phẩm của mình nào.</li> <li>- Ai sẽ mạnh dạn giới thiệu trước. (Con đã làm con gì, con đã tạo ra con vật đó bằng loại quả gì? con đã làm như thế nào? con có thể đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?)</li> <li>- Con thích sản phẩm của bạn nào vì sao?</li> <li>- Cô giáo nhận xét sản phẩm đẹp, nhận xét sản phẩm chưa hoàn thành và nhận xét chung cả lớp.</li> <li>- Hôm nay lớp học của chúng ta ai cũng đã tạo ra được cho mình một con vật yêu thích thật đẹp từ các loại quả vì vậy cô mong là chúng mình cần phải biết yêu quý những sản phẩm mà chúng mình đã tạo ra.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát đi ra ngoài trời.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về ngồi thành 3 nhóm</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ chú ý.</li> <li>- 3,4 trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình.</li> <li>- Trẻ nêu cách thực hiện, tập đặt tên cho sản phẩm.</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe cô giáo đọc.</li> <li>- Hát đi ra ngoài.</li> </ul>
---	---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**HĐCCĐ: Vẽ con gấu trên sân**

**TCVĐ : Gia đình gấu**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ biết vẽ con gấu trên sân, vẽ một số nét cơ bản (nét xiên, nét cong tròn...).  
Trẻ biết chơi trò chơi.

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vẽ, khả năng sáng tạo cho trẻ cho trẻ.

#### 3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình

### II. Chuẩn bị

- Cái kéo, Phấn vẽ

- Rỗ, gạch, xác xô

### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Vẽ con gấu trên sân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài : Đố bạn</li> <li>- Các con vừa hát bài gì?</li> <li>- Bài hát nói về ai?</li> <li>- Trên tay cô có gì?</li> <li>- Con thích con gấu không?</li> <li>- Thế hôm nay các con có muốn vẽ con gấu trên sân không?</li> <li>- Cô hướng dẫn gợi mở cho trẻ vẽ con gấu trên sân</li> <li>- Hỏi trẻ ý định vẽ : + Con muốn vẽ gì? + Con vẽ như thế nào?</li> <li>- Tổ chức cho trẻ vẽ ( Cô bao quát, hướng dẫn trẻ vẽ)</li> <li>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: TCVD: Gia đình Gấu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục đích: Rèn luyện phản xạ nhanh, khéo léo.</li> <li>- Chuẩn bị: Vẽ 3 vòng tròn rộng ở giữa lớp làm nhà của Gấu, 3 cái mũ theo 3 màu (trắng, đen, vàng), công hầm.</li> <li>- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 nhóm. Mỗi nhóm đội 1 loại mũ khác nhau. Theo nhạc , các chú Gấu đi chơi, bò chui qua hầm, cùng hát vui vẻ. khi nghe hiệu lệnh “trời mưa” thì các chú Gấu phải nhanh chân về đúng nhà của mình. -&gt;Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi, cho trẻ ra chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy quan sát đồ chơi xung quanh trường.</li> <li>- Con thích đồ chơi nào?</li> <li>- Khi chơi các con sẽ chơi như thế nào?</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo ý thích.</li> <li>- Cô bao quát và nhắc nhở trẻ trong khi chơi để đảm bảo an toàn cho trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chơi theo ý thích</li> </ul>

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### 1. Rèn kĩ năng thêm bớt cho trẻ trong phạm vi 10

- Tổ chức dưới trò chơi: Ô cửa bí mật
- Cô chia trẻ thành 4 nhóm; đại diện mỗi đội sẽ mở 1 ô cửa, sau mỗi ô cửa là nhóm con vật và số lượng yêu cầu của cô giáo. Trẻ phải thêm hoặc bớt nhóm

con vật sao tạo thành nhóm con vật có số lượng theo yêu cầu; nói được cách thực hiện.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô quan sát trẻ chơi
- Cô nhận xét và động viên trẻ

## **2. Trò chơi “Trộn lẫn, trộn lẫn” (EM 52)**

- Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói “Trộn lẫn trộn lẫn”; trẻ hỏi “Trộn mấy?trộn mấy”; cô đưa ra yêu cầu; trẻ đứng trộn tạo thành nhóm theo yêu cầu của cô.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô quan sát trẻ chơi
- Nhận xét trẻ sau khi chơi

## **3. Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô và trẻ nhận xét, nêu gương cuối ngày: Tuyên dương những trẻ ngoan, chú ý học bài, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết.
- Nhắc nhở các bạn chưa ngoan, động viên khuyến khích trẻ.
- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ.

\*\*\*\*\*

*Thứ 6 ngày 27 tháng 03 năm 2026*

## **TRÒ CHUYỆN SÁNG: Trò chuyện về con khỉ**

Quan sát hình ảnh con khỉ:

+ Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay  
Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”

(Con khỉ)

+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ:

- Con khỉ có những bộ phận gì?
- Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)
- Khỉ thích sống ở đâu?
- Khỉ di chuyển bằng cách nào?
- Khỉ thích ăn gì ?
- Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, khỉ có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khỉ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

**TDKN**

**Trèo lên xuống 7 gióng thang**

## **I. Mục đích, yêu cầu:**

### **1. Kiến thức:**

- 5 tuổi: Trẻ biết tên và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên xuống 7 gióng thang (MT9b). Biết chơi trò chơi kéo co.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên xuống 5 gióng thang (MT9b). Biết chơi trò chơi kéo co.

## 2. Kỹ năng:

- Trẻ biết dùng đôi bàn chân và đôi bàn tay khéo léo để giữ thang và biết kết hợp chân nọ tay kia để trèo.

- Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo, tự tin tham gia luyện tập.

## 3. Thái độ:

+ Tạo cho trẻ tính mạnh dạn tự tin, hứng thú tham gia hoạt động.

+ Trẻ biết nghe và làm theo hiệu lệnh của cô giáo.

## II. Chuẩn bị.

- Đồ dùng của cô: xắc xô, dây kéo co

- Đồ dùng trẻ : Quần áo thoải mái, gọn gàng

## III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. HĐ1: Khởi động</b></p> <p>- Trẻ thực hiện theo nhạc, hướng trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân: Đi thường, đi mũi bàn chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về hàng ngang tập hợp.</p> <p><b>2. HĐ2: Trọng động</b></p> <p><b>* Bài tập phát triển chung:</b></p> <p><i>Tay-vai 4: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau.</i></p> <p>Cô cho trẻ thực hiện theo từng nhịp hô của cô</p> <p>TTCB: 2 tay buông thẳng người</p> <p>Nhịp 1: 1 tay đưa ra phía trước, 1 tay sau</p> <p>Nhịp 2,3: như nhịp 1</p> <p>Nhịp 4: về TTCB</p> <p>Nhịp 5,6,7,8 tương tự</p> <p><i>Lưng - bụng 3: Nghiêng người sang hai bên</i></p> <p>TTCB: 2 tay buông thẳng người</p> <p>Nhịp 1: 2 tay chống hông</p> <p>Nhịp 2: Nghiêng người sang bên trái, tay</p>	<p>- Trẻ đi chạy theo cô.</p> <p>- Trẻ tập cùng cô các động tác.</p> <p>- 2l x 8n</p>

<p>phải đưa qua đầu tay trái chống hông  Nhịp 3: như nhịp 1  Nhịp 4: về TTCB  Nhịp 5,6,7,8 tương tự  <i>Chân – bật 3 : Bật đưa chân sang ngang</i>  TTCB: 2 tay chống hông  Nhịp 1: Nhảy lên phía trước  Nhịp 2, 3, 4,5,6,7,8 như nhịp 1  <b>* Vận động cơ bản: Trèo lên xuống thang 7 gióng.</b>  * Cô làm mẫu  - Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích:  - TTCB: Hai tay cùng bám vào gióng thang thứ ba đặt chân phải lên gióng thang đầu tiên và trèo lên, tiếp tục chân trái đặt lên gióng thang tiếp trên và tay phải bám lên gióng thang tiếp theo cho trẻ thực hiện trèo 7 gióng thì dừng ở đó rồi trèo xuống cũng thực hiện chân nọ tay kia. Sau khi thực hiện xong đi về cuối hàng.  - Cô mời 1- 2 trẻ 5 tuổi lên thực hiện, quan sát trẻ thực hiện  * Trẻ thực hiện:  + Lần 1: Lần lượt trẻ lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô, 2 trẻ/lần, cô quan sát bao quát lớp và chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cho trẻ thực hiện thi đua 2 trẻ với nhau  - Cá nhân trẻ thực hiện  - Hỏi lại trẻ tên bài tập.  * <b>Trò chơi: Kéo co</b>  - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ bằng nhau, cô dùng khăn đỏ buộc giữa dây để chia cho dây bằng nhau, ở dưới sân cô kẻ 3 vạch (2 vạch ngắn ở 2 bên, 1 vạch dài ở giữa). Cho</p>	<p>- 2l x 8n   - 4l x 8n   - Trẻ quan sát   - Trẻ quan sát và lắng nghe cô giải thích.   - Trẻ thực hiện   - Trẻ thực hiện   - Trẻ thực hiện   - Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

<p>trẻ ở 2 tổ cầm vào dây( Trẻ đứng so le với dây). Khi có hiệu lệnh tiếng còi thì cả 2 tổ phải kéo dây về phía tổ của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Nếu tổ nào kéo được dây buộc khăn đỏ về phía tổ mình và về qua vạch ngăn ở dưới sân thì tổ đó dành chiến thắng, tổ nào không kéo được khăn về phía tổ mình thì tổ đó thua cuộc.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>- Cô quan sát trẻ chơi</li> <li>- Cô nhận xét và động viên trẻ</li> </ul> <p><b>HĐ3: Hồi tĩnh:</b>Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp hít thở sâu. Ra chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</li> </ul>
--	--

### HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**HĐCD: Xếp số, chữ cái đã học bằng hạt hạt.**

**TCVD: Chuyển bóng**

Chơi theo ý thích

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ xếp được những số mình đã được học theo trí nhớ và tưởng tượng, biết chơi trò chơi vận động

##### 2. Kỹ năng

- Biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

##### 3, Giáo dục

- Biết giữ gìn vệ sinh chung cho cơ thể luôn khỏe mạnh, không bôi phấn lên quần áo, lên mặt

#### II. Chuẩn bị

- Sân trường vệ sinh sạch sẽ

- Khăn lau cho trẻ

- Phấn

- Bóng nhựa

- Khu dạo chơi cho trẻ chơi

#### III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. HĐCD: Xếp số, chữ cái đã học bằng hạt, hạt</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dẫn trẻ ra sân và kể về những chữ cái mà trẻ đã được học</li> <li>- Cô cho trẻ đọc lại những chữ cái đó?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đi ra sân cùng cô</li> <li>- Trẻ đọc</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ thực hiện xếp số, chữ cái trên sân</li> <li>- Cô cho trẻ nhận xét về những chữ cái mà trẻ đã viết được.</li> <li>- Cho trẻ đọc lại những chữ cái đó</li> <li>- Cô nhận xét tuyên dương những trẻ thực hiện tốt và động viên những trẻ chưa thực hiện được?</li> <li>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ không bôi bẩn lên mặt</li> </ul> <p><b>2. TCVD: chuyền bóng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng rồi cho trẻ đứng thành 3 hàng (Nếu lớp đông thì cô có thể chia làm nhiều hàng). Cứ 4 trẻ thì có một trẻ cầm bóng. Khi cô giáo hô “bắt đầu” thì trẻ nào cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, cứ thế lần lượt theo chiều kim đồng hồ.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chọn khu vực vui chơi</li> <li>- Giáo dục trẻ chơi theo đúng quy trình</li> <li>- Cho trẻ chơi , cô bao quát trẻ.</li> <li>- Cho trẻ rửa tay, vào lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- 2, 3 ý kiến</li> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Cả lớp chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ biết chơi trò chơi</li> <li>- Hứng thú tham gia chơi trò chơi.</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul>
---	--

## **HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

### **1. Dạy trẻ đọc thơ: Hồ trong vườn thú**

- Mục đích trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ Hồ trong vườn thú
- Cô giới thiệu tên bài thơ
- Cô đọc thơ sử dụng cử chỉ, điệu bộ
- Cô đọc thơ lần 2 giảng nội dung
- Cô dạy trẻ đọc thơ
- Cô cho trẻ đọc thơ
- Cô động viên, khuyến khích trẻ đọc thơ

### **2. Vệ sinh các góc chơi**

- Cô chuẩn bị các đồ dùng cho trẻ: khăn, xô, chổi,...
- Hướng dẫn trẻ cách vệ sinh các góc
- Cho trẻ nhận công việc
- Trẻ thực hiện, cô bao quát, giúp đỡ trẻ
- Nhận xét, khen ngợi trẻ

### **3. Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô và trẻ nhận xét, nêu gương cuối ngày: Tuyên dương những trẻ ngoan, chú ý học bài, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết.
- Nhắc nhở các bạn chưa ngoan, động viên khuyến khích trẻ.
- Cho trẻ cắm cờ, phát phiếu bé ngoan trả trẻ.

## **NHẬT KÝ CUỐI NGÀY**

### **Thứ 2, ngày 9 tháng 3 năm 2026**

**Sức khỏe của trẻ:** Bình thường

**Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ:** Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

#### **Kiến thức kỹ năng:**

\* Thể dục sáng: - 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động tác chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

\* Hoạt động học:- 5 tuổi: Trẻ biết đếm đến 10, nhận biết con số phù hợp trong phạm vi 10, biết tạo nhóm có 10 đối tượng và lập số mới trong phạm vi 10, đặt số 10 vào nhóm đối tượng có số lượng tương ứng.

MT44: 8/8 trẻ đạt

- 4 tuổi: Trẻ biết đếm đến 5, nhận biết con số phù hợp trong phạm vi 5, đặt số 5 vào nhóm đối tượng có số lượng tương ứng.

MT43: 9/9 trẻ đạt

\* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

\* Hoạt động chiều:

Trẻ làm quen kiến thức mới các con vật sống trong rừng. Chơi hứng thú, đoàn kết trò chơi kéo co

\* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

**Sự kiện đặc biệt:** Không có

### **Thứ 3, ngày 10 tháng 3 năm 2026**

**Sức khỏe của trẻ:** Bình thường

**Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ:** Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

**Kiến thức kỹ năng:**

\* Thẻ đục sáo: - 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động tác chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

\* Hoạt động học: - 5 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính. Trẻ nhận biết được cách sinh sản, ích lợi của các con vật. Phán đoán được mối liên hệ đơn giản giữa con vật và môi trường sống. So sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi. Phân loại được các động vật ăn cỏ, ăn thịt...

MT32: 8/8 trẻ đạt

MT38a: 8/8 trẻ đạt

MT34b: 8/8 trẻ đạt

- 4 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính. So sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi. Phân loại được các động vật ăn cỏ, ăn thịt...

MT31b: 9/9 trẻ đạt

MT37a: 9/9 trẻ đạt

MT34b: 9/9 trẻ đạt

\* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

\* Hoạt động chiều:

Trẻ thực hiện tốt vở và chơi hứng thú trò chơi “mèo và chim sẻ”

\* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

**Sự kiện đặc biệt:** Không có

**Thứ 4, ngày 11 tháng 3 năm 2026**

**Sức khỏe của trẻ:** Bình thường

**Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ:** Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

**Kiến thức kỹ năng:**

\* Thẻ đục sáo: - 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động tác chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

\* Hoạt động học: - 5 tuổi: Trẻ biết tô màu vòng tròn có chứa chữ g,y , nối hình vẽ có chứa chữ g,y, Tô màu hình vẽ, tô các chữ g, y theo nét chấm mờ.

- 4 tuổi: Trẻ biết tô màu chữ g,y theo yêu cầu và theo ý thích, tô theo nét chấm mờ hoàn thiện. Tô màu cho chữ cái g,y.

\* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

\* Hoạt động chiều:

Trẻ thực hiện tốt vở và chơi hứng thú trò chơi “bịt mắt bắt dê”

\* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

**Sự kiện đặc biệt:** Không có

**Thứ 5, ngày 12 tháng 3 năm 2026**

**Sức khỏe của trẻ:** Bình thường

**Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ:** Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

**Kiến thức kỹ năng:**

\* Thẻ đục sáo: - 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động tác chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

\* Hoạt động học: - 5 tuổi: Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học như ghép, gài, đính... rau củ quả tạo thành những con vật khác nhau (Con nhím, con gấu, con thỏ,...), nói lên ý tưởng tạo hình, nhận xét các sản phẩm của bạn.

- 4 tuổi: Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học như ghép, gài, đính... rau củ quả tạo thành những con vật khác nhau (Con nhím, con gấu, con thỏ,...), trẻ biết nói lên ý tưởng của mình

\* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

\* Hoạt động chiều:

Trẻ được ôn toán thêm bớt trong phạm vi 10 và chơi hứng thú trò chơi “trộn lẫn”

\* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

**Sự kiện đặc biệt:** Không có

**Thứ 6, ngày 13 tháng 3 năm 2026**

**Sức khỏe của trẻ:** Bình thường

**Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ:** Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

**Kiến thức kỹ năng:**

\* Thẻ đục sáo: - 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động tác chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

\* Hoạt động học: - 5 tuổi: Trẻ biết tên và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên xuống 7 gióng thang. Biết chơi trò chơi kéo co.

MT9b: 8/8 trẻ đạt

- 4 tuổi: Trẻ biết tên và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên xuống 5 gióng thang. Biết chơi trò chơi kéo co.

MT9b: 9/9 trẻ đạt

\* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

\* Hoạt động chiều:

Trẻ được đọc thuộc bài thơ “hồ trong vườn thú” và biết cùng cô lau dọn vệ sinh các góc trong lớp

\* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

**Sự kiện đặc biệt:** Không có